

Số: 2733 /KH-SGTVT

Lạng Sơn, ngày 13 tháng 11 năm 2017

KẾ HOẠCH
ỨNG DỤNG CNTT TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI NĂM 2018

Thực hiện Công văn số 1012/STTTT-CNTT ngày 30/10/2017 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc báo cáo kết quả ứng dụng CNTT năm 2017 và xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018.

Sở Giao thông vận tải xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018 trong hoạt động của cơ quan như sau:

I. Căn cứ lập Kế hoạch.

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ đã được ban hành theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011;

Căn cứ Nghị quyết của Chính phủ về Chính phủ điện tử đã được ban hành theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định 846/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4 các bộ, ngành, địa phương triển khai năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Văn bản số 1178/BTTTT-THH ngày 21/4/2015 của Bộ Thông tin

và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Phiên bản 1.0;

Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 22/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;

II. Mục tiêu ứng dụng CNTT năm 2018

1 - Áp dụng quản lý trên cơ sở đánh giá mức độ rủi ro của hàng hóa và mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp trong quản lý, kiểm tra chuyên ngành trên địa bàn tỉnh.

2 - Đơn giản hóa các thủ tục hành chính, đẩy mạnh kết nối trực tuyến với Cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thực hiện nhận và trả kết quả giải quyết Thủ tục hành chính (TTHC).

3 - Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong quản lý hạ tầng đường giao thông, tổ chức điều hành giao thông, giám sát và xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông trên phạm vi toàn tỉnh.

4 - Phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng hệ thống điều khiển tín hiệu giao thông và ứng dụng CNTT trong điều khiển giao thông, làm cơ sở cho hình thành hệ thống giao thông thông minh.

5 - Cung cấp các dịch vụ công cơ bản trực tuyến mức độ 3, 4, đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi, dựa trên nhiều phương tiện khác nhau. Ứng dụng công nghệ thông tin để giảm thời gian, số lần trong một năm người dân, doanh nghiệp phải trực tiếp đến Sở thực hiện các thủ tục hành chính.

6 - Đẩy mạnh ứng dụng Chính quyền điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin, trong hoạt động của Sở nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, tăng tốc độ xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Công khai, minh bạch hoạt động của Sở trên môi trường mạng.

7 - Phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Tích hợp, kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trên quy mô toàn tỉnh.

III. Nội dung kế hoạch

1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan Nhà nước:

- Tăng cường việc trao đổi văn bản điện tử qua môi trường mạng như: Trong nội bộ cơ quan và với các cơ quan trên địa bàn tỉnh việc trao đổi văn bản được thực hiện hoàn toàn trên phần mềm văn phòng điện tử eOffice; Hệ thống mail công vụ của tỉnh (trừ các văn bản mật).

- Nâng cao hiệu quả sử dụng các phần mềm trong công tác tài chính - kế toán; công tác chuyên môn nghiệp vụ.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng chữ ký số đối với cá nhân và chữ ký số cơ quan.
- Tăng cường hơn nữa việc đưa tin, bài và các văn bản chỉ đạo điều hành của Sở lên Website của Sở GTVT.

2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:

- Tiếp tục thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 là 100%; mức độ 3 đang thực hiện là 17 TTHC, đến năm 2018 tổng số thủ tục hành chính dự kiến cung cấp thành DVCTT ở mức độ 3: 29 TTHC; nếu TTHC nào đủ điều kiện thực hiện sẽ đẩy lên mức độ 4.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, toàn diện tại bộ phận một cửa, một cửa liên thông như phần mềm một cửa (eGove); Phần mềm GPLX; Phần mềm Dịch vụ công trực tuyến của Bộ Giao thông vận tải theo hướng: Bảo đảm khả năng kết nối giữa các hệ thống thông tin tại bộ phận một cửa với trang thông tin điện tử của cơ quan, tạo điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp qua mạng Internet; bảo đảm tính liên thông giữa các phòng, ban trong quy trình xử lý thủ tục; bảo đảm tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình thủ tục hành chính.

- Tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp tham gia góp ý kiến trên môi trường mạng,

3. Xây dựng, hoàn thiện các HTTT, CSDL chuyên ngành; HTTT, CSDL quốc gia tạo nền tảng phát triển CPĐT:

Hoàn thiện các HTTT, CSDL phục vụ ứng dụng CNTT tại tỉnh đồng bộ, thống nhất với các HTTT, CSDL của ngành do Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục đường bộ Việt Nam triển khai.

4. Phát triển nguồn nhân lực:

- Đào tạo, tập huấn về xây dựng, triển khai Kiến trúc chính quyền điện tử cấp tỉnh.

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức về kỹ năng sử dụng, khai thác các HTTT, CSDL.

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ chuyên trách về CNTT các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống; an toàn, an ninh thông tin...

5. Phát triển hạ tầng kỹ thuật:

- Xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung để thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các HTTT, CSDL trong nội bộ ngành với các HTTT, CSDL bên ngoài.

- Đầu tư, nâng cấp máy móc, trang thiết bị đảm bảo đáp ứng yêu cầu của các phần mềm cơ bản.

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật hiện có để đảm bảo kết nối vận hành khai thác hiệu quả, an toàn an ninh thông tin.

IV. Giải pháp

1. Giải pháp môi trường chính sách:

- Tiếp tục tập trung hoàn thiện môi trường pháp lý, tăng cường đào tạo, phổ biến tuyên truyền nâng cao trình độ và nhận thức việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của Sở GTVT.

- Tăng cường sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Sở về công tác ứng dụng và phát triển CNTT. Tiếp tục ban hành, hoàn thiện, sửa đổi các văn bản chỉ đạo và thực hiện quản lý việc ứng dụng CNTT như: Quy chế quản lý, vận hành hệ thống Văn phòng điện tử; các Quy chế của trang thông tin điện tử; quy chế, quy định về ứng dụng chữ ký số; Các cơ chế, chính sách thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ do cơ quan nhà nước cung cấp qua môi trường mạng; Chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ chuyên trách CNTT trong các cơ quan nhà nước; Quy chế, quy định gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng CNTT của tổ chức, của cán bộ, công chức với công tác bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm; Quy chế sử dụng hộp thư điện tử của tỉnh; Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan quản lý nhà nước;

- Triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình, dự án để đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, phát triển kinh tế xã hội và môi trường tác nghiệp qua mạng ngày càng được nâng cao trong các hoạt động của Sở.

2. Giải pháp tài chính:

- Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục cấp kinh phí cho hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai thêm nhiều dự án đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin, đặc biệt là hệ thống tường lửa, Hệ thống thiết bị kết nối Internet và các phần mềm ứng dụng cho các cơ quan chuyên môn của tỉnh nói chung, Sở Giao thông vận tải nói riêng.

- Sử dụng hình thức thuê dịch vụ CNTT.

3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính:

Tập trung triển khai một số nội dung sau:

- Thực hiện Chương trình phối hợp Thúc đẩy gắn kết ứng dụng CNTT với cải cách hành chính giai đoạn 2017-2020 (Văn bản số 3035/CTPH-BTTTT-BNV ngày 22/8/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ);

- Thực hiện chuẩn hóa quy trình, thủ tục hành chính; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

- Thực hiện các nội dung khác để gắn kết chặt chẽ các hoạt động ứng dụng CNTT với hoạt động cải cách hành chính.

4. Giải pháp bảo đảm an toàn thông tin:

Đảm bảo an toàn thông tin gắn liền với hoạt động ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước. Đề ra các giải pháp tăng cường triển đảm bảo an toàn

thông tin cho các hệ thống, phần mềm, hạ tầng ứng dụng CNTT; kiện toàn, bố trí cán bộ chuyên trách quản lý về an toàn thông tin cho đơn vị.

- Nội dung này thực hiện theo các văn bản quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Bộ Thông tin và Truyền thông.

5. Giải pháp tổ chức

Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên mở các lớp đào tạo, tập huấn chuyên sâu về phần mềm quản lý nhà nước, quản lý máy chủ, quản lý an toàn an ninh thông tin, nâng cấp công nghệ thông tin điện tử và tập huấn nâng cao các biện pháp đảm bảo an toàn, bảo mật trang thông tin điện tử; phối hợp xử lý những sự cố xảy ra về phần mềm trên máy chủ.

V. Danh mục nhiệm vụ, dự án

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Lĩnh vực ứng dụng	Mục tiêu đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn
1	Mua sắm trang thiết bị cho bộ phận một cửa	Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp	Phục vụ công tác tiếp nhận và trả kết quả theo hướng hiện đại hóa	Sở GTVT	Quý I	100.000.000	Ngân sách Nhà nước
2	Nâng cấp các thiết bị CNTT	Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan Nhà nước	Phục vụ cho ứng dụng CNTT của Sở	Sở GTVT	Quý II và III	100.000.000	Ngân sách Nhà nước

VI. Tổ chức thực hiện

1. Văn Phòng Sở

- Văn phòng Sở chủ trì khai thác, ứng dụng xây dựng các cơ sở dữ liệu chung phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Sở.

- Triển khai và ứng dụng các phần mềm nhằm cải cách hành chính theo cơ chế một cửa và cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Cân đối ngân sách hằng năm bố trí chi cho việc phát triển và ứng dụng CNTT của Sở, đảm bảo kinh phí cho các hạng mục, dự án theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Chủ trì kiểm tra việc chi, thanh quyết toán ngân sách chi cho phát triển và ứng dụng CNTT theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018 của Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, ban thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nghiêm Văn Hải